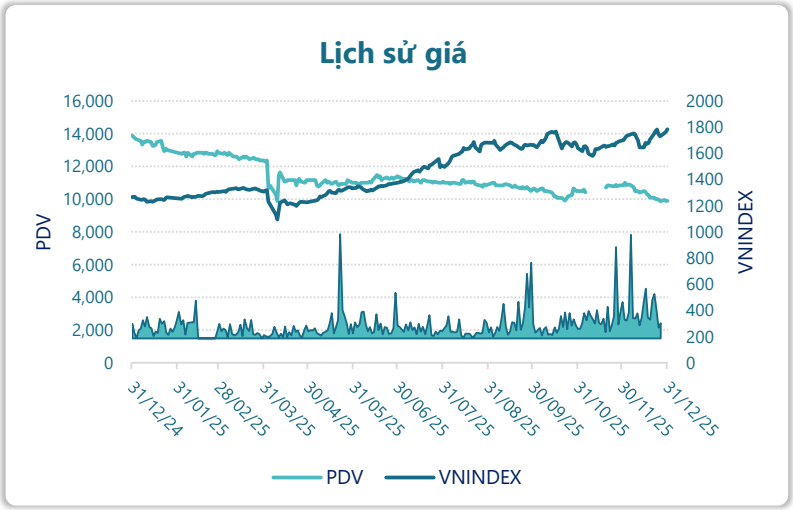
FireAnt

CTCP Vận tải và Tiếp vận Phương Đông Việt (HSX: PDV)



Thông tin giao dịch	31/12/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	**9,900**
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	
SL cổ phiếu LH	79,314,926
KLGD BQ 20 phiên (CP)	33,975
% sở hữu nước ngoài	0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	785
P/E	8.8
EPS	1,129

DT thuần

Q4/25

529

tỷ VNĐ

QoQ: ▼58.0| -9.8%

YoY: ▲ 192| 57.1%

LN sau thuế

Q4/25

41.0

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 8.60| 26.5%

YoY: ▲ 39.8| 3315%

Tỷ suất lãi EBIT

2025

9.0%

+/- YoY: ▼ 14.9%

DT thuần

2025

1,938

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 576| 42.2%

LN sau thuế

2025

89.6

tỷ VNĐ

YoY: ▼134| -60.1%

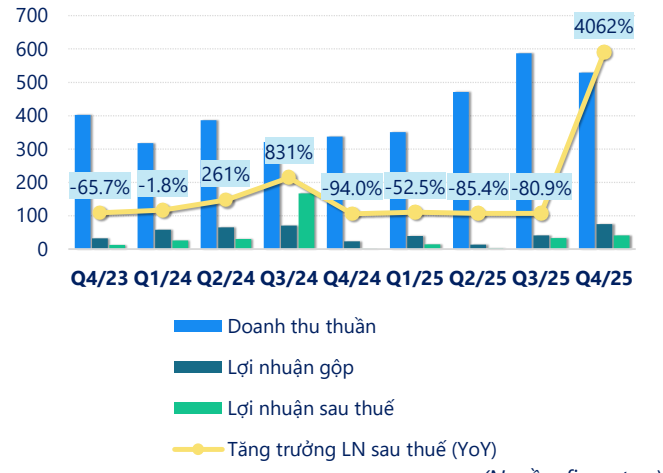
ROE

2025

8.8%

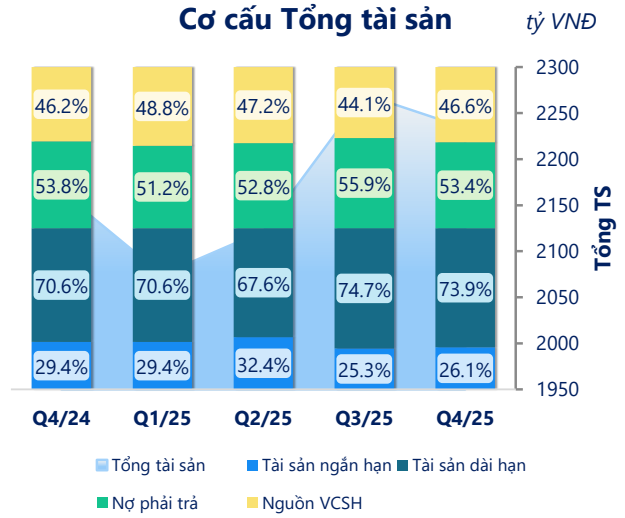
+/- YoY: ▼ 19.4%

Kết quả kinh doanh



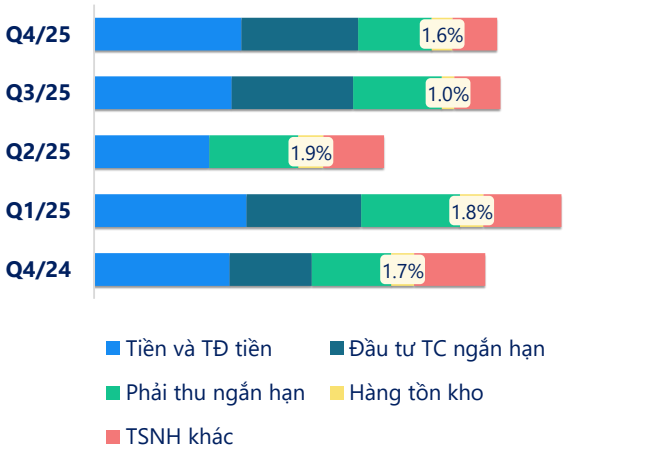
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tổng tài sản



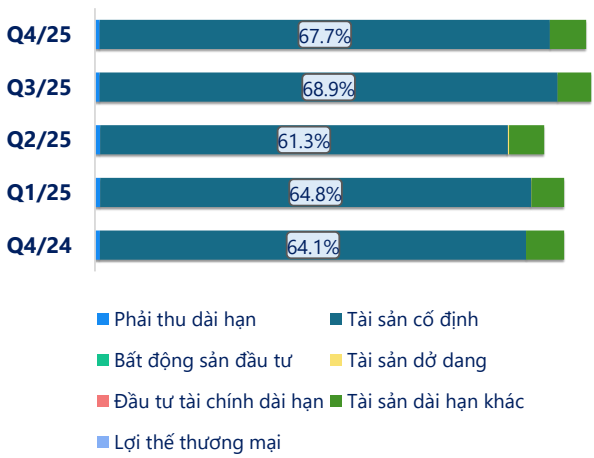
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



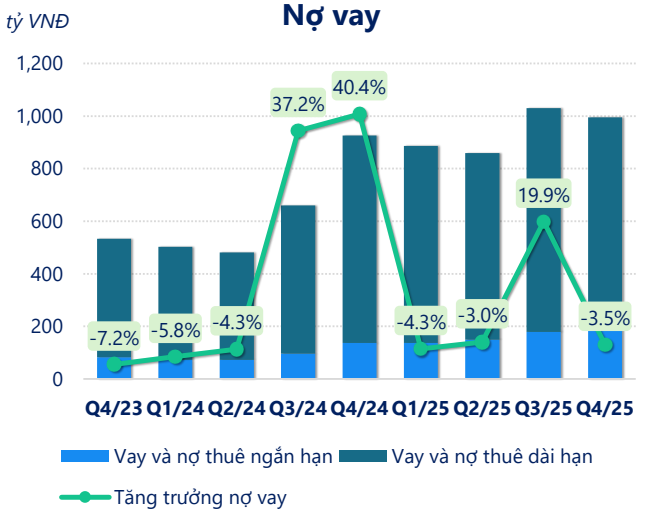
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



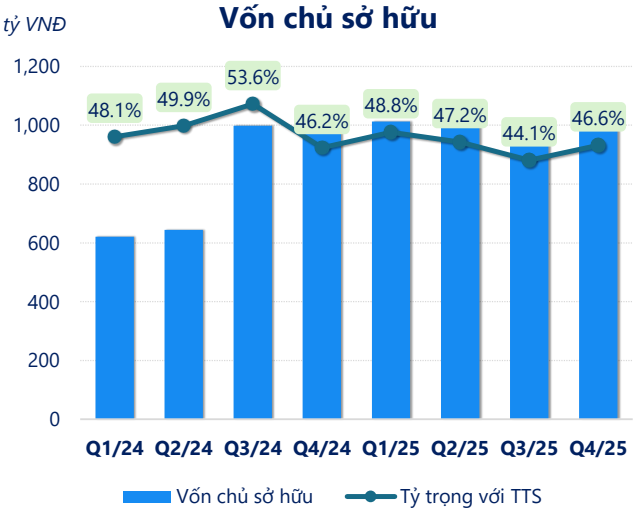
(Nguồn: fireant.vn)

Nợ vay



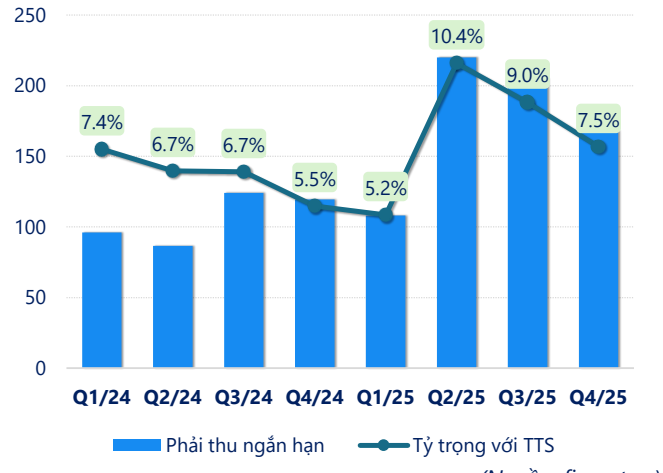
(Nguồn: fireant.vn)

Vốn chủ sở hữu



(Nguồn: fireant.vn)

Phải thu ngắn hạn



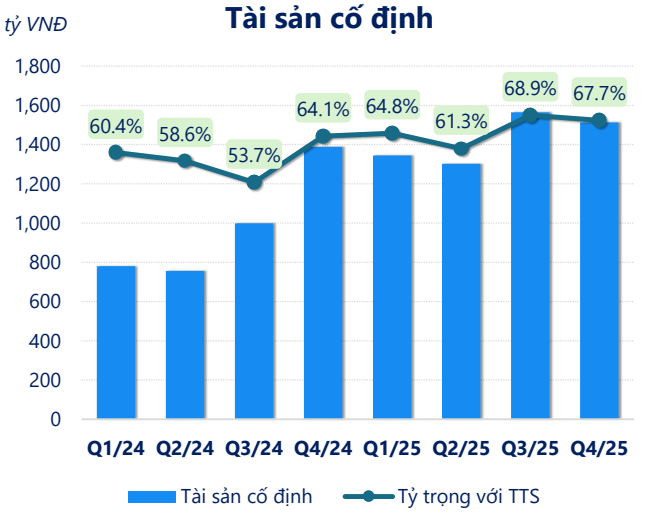
(Nguồn: fireant.vn)

Hàng tồn kho



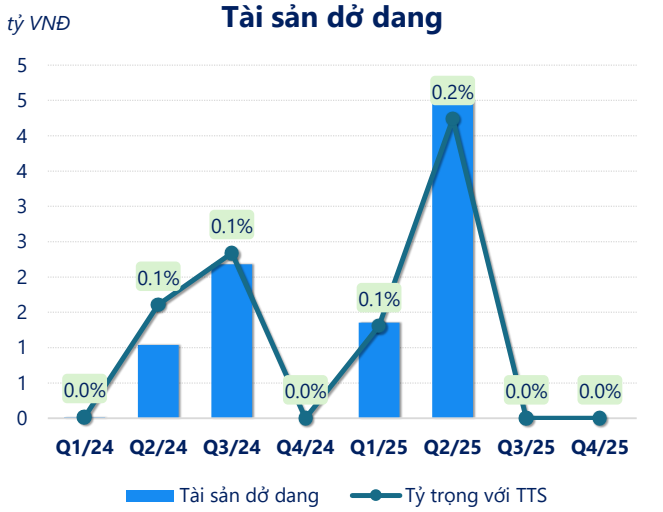
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



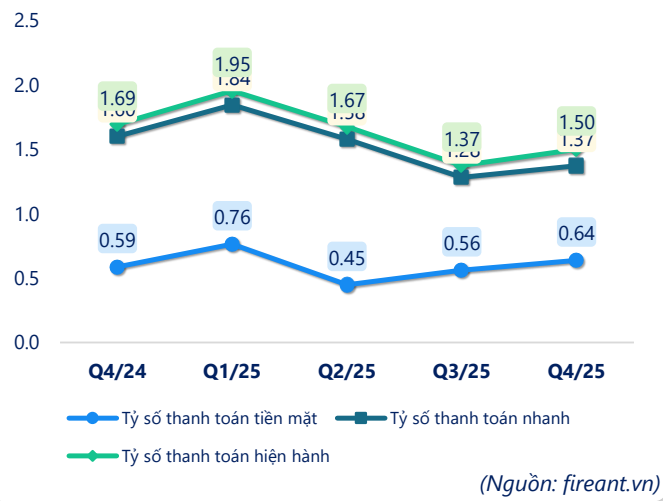
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



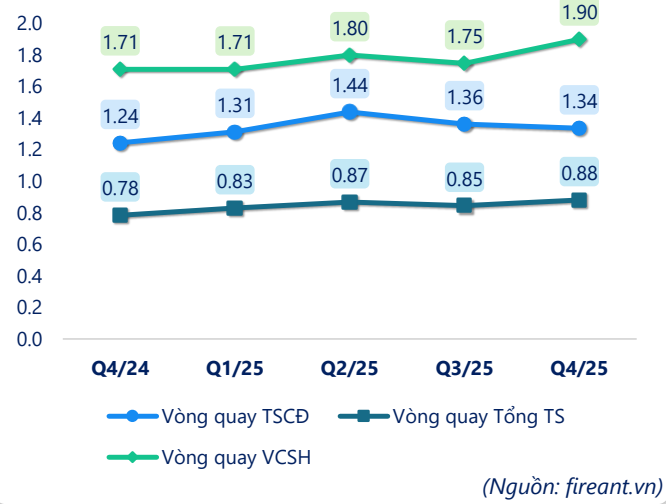
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	**2,165**	**2,074**	**2,122**	**2,270**	**2,234**
Tài sản ngắn hạn	**637**	**610**	**688**	**575**	**583**
Tiền và tương đương tiền	221	238	184	235	248
Đầu tư tài chính ngắn hạn	190	150	160	30.0	20.0
Phải thu ngắn hạn	119	108	220	205	168
Hàng tồn kho	34.2	34.2	39.2	38.6	49.7
Tài sản ngắn hạn khác	72.4	79.3	84.4	66.8	97.6
Tài sản dài hạn	**1,528**	**1,465**	**1,434**	**1,695**	**1,651**
Phải thu dài hạn	16.0	16.0	16.3	16.1	16.1
Tài sản cố định	1,388	1,345	1,302	1,564	1,513
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0	1.35	4.50	0	0
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	124	102	112	115	122
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	**1,166**	**1,062**	**1,121**	**1,270**	**1,193**
Nợ ngắn hạn	**376**	**312**	**411**	**419**	**389**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	136	137	149	179	191
Phải trả người bán ngắn hạn	133	99.2	199	153	97.1
Nợ dài hạn	789	750	711	852	804
Vay và nợ thuê dài hạn	789	750	711	852	804
Nguồn vốn chủ sở hữu	**999**	**1,013**	**1,001**	**1,000**	**1,041**
Vốn chủ sở hữu	**999**	**1,013**	**1,001**	**1,000**	**1,041**
Vốn điều lệ	661	661	661	661	793
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)